

Khu BTTN Nam Ca

Tên khác

Nam Ka, Quảng Xuyên

Tỉnh

Đắc Lắc

Tình trạng

Nghị định

Ban quản lý được thành lập

Có

Vĩ độ

12°15' - 12°26' vĩ độ Bắc

Kinh độ

107°55' - 108°08' kinh độ Đông

Vùng địa lý sinh học

10a - Trung tâm Đông Dương



Tình trạng bảo tồn

Nam Ca là khu bảo tồn thiên nhiên theo Quyết Định Số 194/CT ngày 9/8/1986 của Chủ tịch Hội đồng Bộ trưởng (nay là Thủ tướng Chính Phủ), với diện tích 20.000 ha, lấy tên là Quảng Xuyên (Bộ NN và PTNT 1997). Dự án đầu tư đã được hoàn thành bởi Chi Cục Kiểm Lâm Đắc Lắc, đã được Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắc Lắc và Bộ NN và PTNT (Bộ Lâm nghiệp trước đây) phê chuẩn trong năm 1991 (Sở NN và PTNT tỉnh Đắc Lắc 2000). Tổng diện tích khu bảo tồn được ghi trong dự án đầu tư là 24.555 ha (Bộ NN và PTNT 1998). Sau đó, ngày 15/11/1991 Ủy ban Nhân dân tỉnh Đắc Lắc đã có quyết định thành lập ban quản lý khu bảo tồn (Sở NN và PTNT tỉnh Đắc Lắc 2000).

Theo Sở NN và PTNT tỉnh Đắc Lắc (2000), Khu Bảo tồn Thiên nhiên Nam Ca hiện nay có diện tích là 33.555 ha, bao gồm phân khu bảo vệ nghiêm ngặt 17.700 ha, phân khu phục hồi sinh thái 6.125 ha, và phân khu hành chính dịch vụ rộng 9.530 ha. Ngoài ra có 8.400 ha thuộc vùng đệm. Hiện nay, khu bảo tồn thiên nhiên Nam Ca do Sở NN và PTNT tỉnh Đắc Lắc quản lý (Sở NN và PTNT tỉnh Đắc Lắc 2000). Khu bảo tồn thiên nhiên Nam Ca có trong danh sách đề xuất các

khu rừng đặc dụng Việt Nam năm đến năm 2010 với diện tích 24.555 ha (Cục Kiểm Lâm 1998).

Địa hình và thủy văn

Khu bảo tồn thiên nhiên Nam Ca thuộc các huyện Krông Nô và huyện Lắc, tỉnh Đắc Lắc. Khu bảo tồn nằm trên vùng đồi núi, địa hình có độ cao khoảng từ 430m ở phía tây bắc lên đến 1.294 m ở đỉnh núi Nam Ca phía đông nam. Phía tây khu bảo tồn có nhiều hồ tự nhiên, lớn nhất là hồ Ea R'Bine. Tất cả các hồ đều đổ nước về sông Krông Nô, là một nhánh của sông Srêpôk.

Đa dạng sinh học

Theo Phạm Trọng ảnh *et al.* (1990), rừng phân bố ở các đai độ cao trên khoảng 500 m chiếm 75% diện tích khu bảo tồn. Trong thời gian điều tra về khu hệ động vật do Viện Sinh thái và Tài nguyên Sinh vật tổ chức vào năm 1990, tại khu bảo tồn thiên nhiên Nam Ca đã phát hiện được 56 loài thú, 140 loài chim, 34 loài bò sát và 16 loài ếch nhái. Trong số đó có các loài có giá trị bảo tồn như Vượn đen má hung *Hylobates gabriellae*, Gấu chó *Ursus malayanus* và Gấu ngựa *U. thibetanus* (Phạm Trọng ảnh *et al.* 1990). Tuy nhiên, tình trạng hiện nay của chúng không rõ.

Các vấn đề về bảo tồn

Theo Sở NN và PTNT tỉnh Đắk Lắk (2000), các mối đe dọa chủ yếu đối với đa dạng sinh học ở Khu Bảo tồn Thiên nhiên Nam Ca là hiện tượng chặt gỗ trộm, săn bắn và khai thác quá mức tài nguyên rừng. Khu bảo tồn hiện có 17 cán bộ nhân viên làm việc tại ban quản lý và 3 trạm bảo vệ.

Các giá trị khác

Chưa có thông tin.

Các dự án có liên quan

Chưa có thông tin.

Tài liệu tham khảo

Dak Lak Provincial DARD/Sở NN và PTNT tỉnh Đắk Lắk (2000) [FPD questionnaire]. Buon Me Thuot: Dak Lak Provincial Department of Agriculture and Rural Development. In Vietnamese.

Pham Trong Anh, Hoang Minh Khien and Le Dinh Thuy (1990) [Wildlife resources in Nam Ca forest, Dak Lak province]. Buon Ma Thuot: Institute of Ecology and Biological Resources. In Vietnamese.